

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày: 28-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ngọc, bà Trần Thị Minh Hợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến D, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1975, tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Họ tên cha (Không xác định được), họ tên mẹ bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1949; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1976; Con: có 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001); Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 84/2021/HSST ngày 28/9/2021 của TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo D 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo D đã chấp hành xong vào ngày 24/9/2022; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 5 năm 2023, bị cáo Nguyễn Tiến D đi bộ từ nhà ở của mình đến khu vực Cầu Đô Lương để tìm cây thuốc nam sắc uống, sau đó bị cáo D đi đến nhà người đàn ông tên Tuấn, trú tại xóm 02, xã Đ, huyện Đ để mua ma túy. Khi đến nhà anh Tuấn, bị cáo D đứng chờ một lúc thì

người đàn ông tên Tuấn đi ra nên bị cáo D hỏi “Lâu rồi có chơi nữa không” – Ý của bị cáo D hỏi người đàn ông tên Tuấn lâu rồi có sử dụng ma túy nữa không, người đàn ông tên Tuấn trả lời “Có thì chơi” và nói bị cáo D đưa tiền đây thì lấy cho – Ý của người đàn ông tên Tuấn nói bị cáo D đưa tiền thì Tuấn lấy ma túy cho bị cáo D, bị cáo D hiểu ý nên đã đưa cho người đàn ông tên Tuấn 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, sau khi nhận tiền của bị cáo người đàn ông tên Tuấn đi vào nhà, khoảng 3 (ba) phút sau đi trở ra và đưa cho bị cáo D 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy bị cáo D đi bộ đến xóm Lưu Diên, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và chia số ma túy vừa mua được thành 02 gói nhỏ, sau đó bị cáo D cất 01 gói vào túi quần bên trái đang mặc, 01 gói cầm ở tay trái rồi tìm nơi sử dụng. Khi bị cáo D đi được 1 đoạn thì bị tổ công tác Công an Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tiến hành tuần tra, yêu cầu kiểm tra do sợ hãi nên bị cáo D đã thả gói ma túy xuống mặt đường nơi bị cáo đang đứng. Tổ công tác Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã lập biên bản bắt người phạm tội quá tang, tịch thu tang vật và đưa đối tượng về trụ sở Công an huyện Đô Lương làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nhỏ được gói bằng giấy nhiều màu sắc, kích thước 1x1cm, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Ngày 31/5/2023, tại Công an huyện Đô Lương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành lập hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả khối lượng chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến D có khối lượng là: 0,166 gam (không phải một sáu sáu gam). Đồng thời lấy toàn bộ 0,166 gam (không phải một sáu sáu gam) chất bột màu trắng gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An.

Tại Bản kết luận giám định số 576/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu từ A1 đến A2) thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến D gửi tới giám định đều là ma túy (heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến D có khối lượng là 0,166 gam (Không phải một sáu sáu) gam. Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 75/CT-VKS-ĐL ngày 04/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo D từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy: Tịch tịch

thu tiêu hủy 02 Vở phong bì niêm phong ban đầu; 02 (hai) vỏ giấy nhiều màu sắc được niêm phong trong 01(một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, phía sau trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Nguyễn Tiến D; Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại xóm Lưu Diên, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bị cáo Nguyễn Tiến D có hành vi tàng trữ trái phép 0,166 gam ma túy Heroine. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội

với lỗi cố ý; động cơ mục đích phạm tội là tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã chấp hành xong và chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo D phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ: 02 (Hai) gói nhỏ đều được gói bằng giấy nhiều màu sắc, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Sau khi hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, đã lấy toàn bộ 0,166 gam chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến D gửi đi giám định và mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Vật chứng còn lại gồm: 02 Vở phong bì niêm phong ban đầu; 02 (hai) vỏ giấy nhiều màu sắc, được niêm phong trong 01(một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, phía sau trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Nguyễn Tiến D không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[3] Đối với người đàn ông tên Tuấn hay gọi là Tuấn Đại tại xóm 02, xã Đặng Sơn theo bị cáo Nguyễn Tiến D khai là người bán ma túy cho bị cáo. Theo lời khai của bị cáo Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đã xác định được người này có họ tên là Hoàng Văn Tuấn, sinh năm 1983, trú tại xóm 02, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An và thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn Tuấn tại xóm 02, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét không phát hiện được gì, không thu giữ được gì liên quan. Và từ khi bị cáo D bị bắt cho đến nay Hoàng Văn Tuấn không có mặt tại địa phương, không xác định được Tuấn đi đâu, làm gì. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến D 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/5/2023).

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Tiến D.

- Về vật chứng: Tịch tịch thu tiêu hủy 02 Vở phong bì niêm phong ban đầu; 02 (hai) vở giấy nhiều màu sắc được niêm phong trong 01(một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, phía sau trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và chữ ký của bị cáo Nguyễn Tiến D. *(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 5/7/2023, giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).*

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo Nguyễn Tiến D;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đặng Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Duy Phi

